

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP		NGON	
Một năm . 5.000	6.500		
Sáu tháng 2.500	3.500		
Ba tháng 1.500	2.000		

Mua báo phải trả tiền trước
Thư và mandat gửi cho
M. TRẦN ĐÌNH PHIÊN - Ai
đăng quảng cáo, việc riêng
xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chủ nhiệm kiêm Chủ-bút
HUỶNH-THỨC-KHANG
Quản lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE
Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

ĐĂNG-QUẢN
Đường Đông-Ba - Huế
Giấy phép số 62
Giấy phép: TIẾNG-DÂN - Huế

Lý luận đá màu
thuán thì thực
hành nhiều đều
trở ngại.

LẬP NGÔN VÀ TRI NGÔN

Một điều kể làm văn không nên phạm mà kẻ xem văn cần phải biết là câu luật « mâu-thuần » (矛盾 loi de la contradiction).

Trời sinh người ta, phú cho cái cơ quan hay nói và hay nghe, ai ai cũng đủ cái cơ năng ấy tức ai ai cũng biết nói biết nghe cả mọi phải. Thế mà xưa nay người ta cho sự lập ngôn là khó, giá trị không kém gì kể lập đức lập công (công, đức và lời nói là mấy cái không tiêu diệt được). Còn tri ngôn, cũng tốn công phu học vấn suy nghiệm mà sau mới biết thế nào là đúng, thế nào là đúng tư như ông Mạnh-tử đã nói. Xem thế thì rõ hay nói - và viết văn - mà hân nhâm luận xằng, đều nói trước sau không ăn nhập lại trái trái nhau, không gọi là lập ngôn; con kẻ nghe nói và xem văn mà nghe phải cũng hay, nghe trái cũng được, chỉ thấy viết ra thành bài, in ra thành sách, thì nhắm mắt nghe cần, không có cái tri phân đoán câu nói ấy phải hay là không, thì không gọi là tri ngôn được.

Thuở nay trên đời mà như thế là ở vào xã-hội học thuyết lơ mơ, nhân tâm hoang hoặc như xã-hội ta, kẻ nói và nghe nói thì nhiều mà câu cho được người biết nói (lập ngôn) và biết nghe nói (tri ngôn) thì thấp được đi đôi cùng, mà thành thói quen mới gặp trong muôn một. Ở trong một xã-hội mà những kẻ lập ngôn và tri ngôn hiếm hoi như vậy, biến mà lại lảng má đầu thuyền thiếu kim chỉ-nam, rừng lối quanh co, mà trước mắt không đèn dẫn lối, trách nào tai mắt trong xã-hội tránh khỏi cái vè lạc bầy chạy càn. Đó chính là một cái hiểm tượng trong học - giới và tư-tướng giới ta ngày nay mà những người hữu tâm cần phải tìm phương chạy chữa vậy.

Cứ như các nhà triết triết đồng tây đã khảo nghiệm, muốn chữa cái bệnh « nói bậy nghe càn » kể trên thì vị thuốc hay như là phép « Luận - lý - học » của Âu-tây. Nghiệm từ phép Luận-ly-học Âu - tây truyền sang phương Đông mà bao nhiêu học thuyết mâu thuẫn truyền thuở nay, cơ sở bị dao động không tự tồn được, thì đủ rõ phương thuốc ấy có hiệu là dường nào! Luận lý rất là nghiệm chánh rộng lớn, có lẽ bao quát cả các phạm vi lập ngôn tri ngôn mà nếu ra một cái chuẩn đích xác đáng không đi dịch được; nghĩa là hợp với luật ấy là nhậm, sai với luật ấy là trái, không đi đường nào khỏi.

Luật luận - lý học rất tinh

thâm và nghiêm nhặt, xin nhường cho các nhà tinh thông Tây-học dịch thành sách vở mà du nhập cho người mình, kỹ-giả không dám tự nhận là toán thông hiểu cả; song trong môn-học ấy có cái danh từ gọi là luật « mâu thuẫn » (矛盾 loi de la contradiction) mà theo lối Hán học ngày xưa, những kẻ đã gọi là biết làm văn, cũng trước như cấm phạm cái luật ấy. Nói riêng một cái luật ấy thì có vẻ rõ ràng dễ hiểu, vậy kỹ-giả xin thích nghĩa hai chữ mâu thuẫn, gọi là nói cho những người đời hơn mình biết vậy:

Hai tiếng mâu - thuẫn thuở nay ta thường nói, gần nay các nhà viết văn thấy cũng dùng luôn, nhưng chắc rằng có kẻ còn chưa hiểu nghĩa chính nó. Mâu-thuần 矛盾 nguyên là chữ Tàu, người Tàu dùng để chỉ cái gì ý nghĩa trái nhau, nhân muốn đồ mà thích cái luật « trái nhau » trong luận-ly học. Mâu là thứ giáo nhọn có cán, dùng để đâm người. Thuần là cái khiên, hoặc bằng mây hoặc bằng gỗ, dùng để che mình cho giáo đâm không thủng. Hai thứ đều là đồ binh khí đời xưa (giáo thì ngày nay còn dùng, khiên thì giống đã bỏ rồi, vì không đỡ đạn được). Nghĩa đen hai chữ mâu thuẫn là thế. Sao gọi là trái nhau?

Thi-tự nói rằng: « Người nước Sở có anh buôn, bán cá hai thứ « khiên và giáo. Anh ta quảng-cáo « cho cái khiên: Cái khiên của tôi, « không có cái gì đâm thủng « được cả. Anh ta lại quảng-cáo « cho cái giáo: Cái giáo tôi đâm « vào cái gì cũng thủng cả. Có « người khách bảo lại rằng: « Nếu lấy cái giáo của anh mà « đâm vào cái khiên của anh « thì thế nào? Anh ta không « trả lời được. »

Ấy đó, mâu - thuẫn mà chỉ nghĩa trái nhau, là gốc từ đó. Hán-văn thường có câu « Tá mâu công thuẫn » « Tiền hậu mâu thuẫn » 矛盾攻心, 前後矛盾, tức là diễn ấy. Nay hai chữ ấy lại dùng để giải cái danh từ trong luận-ly học, gọi là « Mâu-thuần luật ».

Luật mâu-thuần trong luận-ly học thế nào? Phạm một sự vật mà mình đã khẳng định (肯定 affirmation) thì đồng thời không được phủ định (否定 negation); mình đã phủ định thì đồng thời không được khẳng định; nghĩa là một việc gì mà đã định rằng phải thì không được nói trái, đã định

là trái thì không được nói phải. Vì như nói đường là ngọt, thì đồng thời không được nói đường là không ngọt. Nói Tây-Kiểu là con đi, thì không được nói Tây-Kiểu không phải con đi. Nếu một việc mà đã nói trái, lại nói phải, thì phạm vào luật mâu thuẫn....

Phạm học-vấn trước - thuật, cốt là phát biểu chân - lý, mà xét chân-ly cần như thế phải căn cứ nơi sự thực; luật luận-ly học là phương pháp để biện chiết suy sát cho sự thực và chân-ly bày tỏ ra. Luật ấy vẫn nhiều mà có cái luật mâu thuẫn, rõ ràng dễ hiểu; theo cái nào đơn giản của người mình thì luật ấy chính là một phương thuốc chữa b'nh lầm lỗi rất hiệu nghiệm. Ai mà có chí làm văn làm sách, tất phải hiểu luật mâu thuẫn mà sau câu nói mới khỏi cái lỗi đầu Ngô đuôi Sở; những người xem văn đọc sách, tất phải học vấn không được nhiều, kiến văn không được rộng, nhưng chỉ theo cái luật mâu thuẫn nói trên mà phân đoán hay dở phải trái, thì không giỏi hơn ai song cũng tránh được cái tệ nói bậy nghe mù, như người lùn xem hát kia vậy.

Hiện ở xứ ta ngày nay, báo sách xuất hiện mỗi ngày mỗi nhiều, tựa trung những bài tiền đề đoán án, hợp với lý-luận, trước sau không có chổng chỏi nhau, thì không thấy bao nhiêu; mà những lối văn phạm cái luật mâu-thuần nói trên thì hằng hà sa sa... Thộm chí có kẻ bân: đến văn-đề chánh-tri học-vấn là vấn-đề rất có quan hệ cho nhân-tâm thế-đạo và vận mạng giống nói, mà không căn cứ nơi lý luận, không suy xét nơi sự thực, tiền đề đi một nơi, đoán án đi một ngã, nửa nghe nửa mê, dở Á dở Âu, chỉ phở diễn loè loẹt để làm rối tai mắt mỗi người. Những người đọc sách xem văn mà không hiểu cái luật mâu-thuần nói trên để phân đoán, thì thứ văn đã đời kia nó làm cho mỗi tư tưởng sai đường lạc lối, cái hại có phải là ít đâu.

Minh-viên

Tình hình phía Bắc Trung-kỳ

(Tin Tòa-Khâm)
Hai ngày 16 và 17 Septembre ở Vinh và Hà-tĩnh không có việc gì lớn. Ngày hôm qua, đồng viên Công-Sân có định khuyến dân ở Yên-xuân (Nghệ-an) dự vào cuộc biểu tình ở Đắc-tho (Hà-tĩnh). Dân không nghe, mấy tay chủ động từ đánh nhà trường Phú-lông.
Do chuyển tàu hỏa đêm, hôm nay đôi tình là đường đi đến Vinh.

Trong số báo trước bản báo có đăng tin về cuộc biểu tình ở Phú Hương nguyên (Nghệ-an), nói rằng lâu nay dân áp ném bom chết 7 người và bị thương nhiều. Nay theo tin Arip ngày 13 Septembre thì số chết đến 100 và rất nhiều người bị thương.

Y - KIỀM HAY MÀ THÀNH-RA ĐỒ

Vừa rồi lại quốc hội bên Đức có đem cái vấn đề « nên cho phép các tiệm cà-phê mở cửa đến mấy giờ đêm? » ra bàn.

Đại đa số trong những người di nhóm hội, vì muốn bảo tồn « nên cho phép » nên tỏ ý muốn các nhà cà-phê đến 1 giờ khuya thì phải đóng cửa. Nhưng có một ông nghị đứng lên can thiệp một cách rất sôi sảng hùng biện đại khái nói rằng: muốn bảo tồn đạo đức mà không cho các nhà cà-phê quá 1 giờ khuya còn mở cửa tiếp khách, thật là một ý tốt; nhưng xin hội đồng phải xét lại: những người còn ăn uống trong các hàng, cà-phê buổi tối mà nếu đến một giờ khuya bị đuổi ra, thì họ lại đi đến các « nhà đêm » nhõm nhua khác mà qua thì giờ..., lại càng tối hại cho phong hóa lắm. Vậy tốt hơn là cho phép các hàng cà-phê mở cửa cho đến cuối đêm....

Lời nói của ông nghị này, ai nấy cũng cho là phải lẽ: hội đồng lại nhận ý kiến ấy mà bân lại cái giờ đóng cửa các hàng cà - phê cho khuya hơn. Nhưng lại có một ông nghị khác xin nói thêm:

« Ý kiến ông nghị vừa rồi thật hay, nhưng chính ông là chủ nhiệm hàng cà-phê và trong khi hàng bài ông quên nói đến đó thôi. »

Nghe câu nói ông nghị hội đồng không biết nghĩ cách nào, bèn quyết nghị theo ý đại đa số bày tỏ trước.

Nghe chuyện này mà ngẩn cho cái đề tâm của các con buôn, làm rành việc ích kỷ, mà bề ngoài thì lên tay xuống ngón, van rầm lên những lời « mưu đồ công ích ». Ai hay mượn việc chung mà mua lợi riêng hãy trông cái gương ấy.

Giang-Hạ

VĂN-VĂN

Thơ tức cảnh

Tiết mùa thu ngày càng êm ái,
Chốn quê người cảnh lại trên người.
Non xanh cao lặn chân trời,
Cỏ cây man mác là nơi đầu ghềnh.
Ngày xuân xao người quanh chòm núi,
Nghề săn khoai thú thú làm ăn.
Mà là kẻ bán người săn,
Mắt lên là bợn, lưỡi giàng là tinh.
Đường bên cầu uốn quanh từng khúc,
Nước giòng khe ai giục mà tuôn.

Nghỉ non sông nghĩ mà thêm giận,
Giận Hóa nhi vu vãn đa đoan.
Xưa nay trời đã lìm gan,
Sao mà chẳng xé lụa loan chước gì?
Sao chẳng biết tương mồi mỡ mới,
Nhìn Đông Tây Nam Bắc thế nào?

Làm sao tránh khỏi tiếng nạn?
Ng. Ph.

Công-nghiệp ở các xứ hậu - tiến

Ngày nay, các xứ hậu-tiến, thực dân(1) và bán-thực-dân phần nhiều công nghiệp đã mở mang lắm. Vấn đề công nghiệp hóa (industrialisation) ở các xứ hậu tiến là một vấn đề rất lớn trên trường kinh tế thế giới ngày nay.

Cách đây một thế kỷ, vấn đề kỹ-chưa xuất hiện, vì ngoài vài nước có công nghiệp lớn ra thì toàn thế giới, từ Đông Âu, Trung Âu, cho đến Nam Bắc Mỹ, Á-ti-ê, Úc châu, đều chưa bước khỏi thời kỳ kinh tế nông nghiệp. Bây giờ, lâm khi kinh tế các nước tiên-tiến bị dao động, nhưng cuộc khủng hoảng chưa hề có tình chất nghiêm trọng bao giờ; chỉ phải đi khai thác thêm một vài miền hậu tiến khác, thì thị trường mở rộng ra, nơi tiêu thụ hóa vật có dư thừa mà cái nạn ứng trệ tự nhiên trừ đi được. Nhưng thị trường mở rộng ra chừng nào, các nước tiên tiến chờ hàng hóa mạt mạt (nhứt là máy móc) đến các nước hậu tiến chừng nào, thì các nước hậu tiến kỹ lại có cơ gây dựng lên một nền công nghiệp vững vàng chừng ấy. Các nước hậu tiến mà công nghiệp cứ mở mang ra mãi thì không những phân dân các nước kỹ tiêu thụ hàng hóa của các nước tiên tiến ít hơn, mà một ngày kia họ lại có thể cạnh tranh với các nước tiên tiến. Nhân thế (nhứt là từ khi các miền hậu tiến đã khai thác hết rồi), mới có vấn đề công nghiệp hóa ở các nước hậu tiến. Từ lúc đầu, nước Anh đã biết vấn đề kỹ dễ càng lâu thì càng khó giải quyết, nên đã từng kiểm cách ngăn đón không cho chủ máy móc đến miền hậu tiến nhiều; nhưng máy móc không xuất cảng thì không lẽ giữ lại trong xứ để cho rết mục, vì vậy mà có ngăn đón máy cũng vô hiệu.

Trên con đường công nghiệp hóa, Hoa kỳ tiến tới đầu tiên. Hoa kỳ đầu thế kỷ 18 vẫn là một nơi « chưa hàng » của Anh; thế mà năm 1860, ngạch sinh sản « gang » (sắt) của Hoa kỳ đã bằng 10% của tổng ngạch sinh sản của Toàn Âu, đến 1869 thì ngang Anh, năm 1901 đã qua Anh và Đức, đến năm ngoài thì gần hơn cả Toàn Âu (trừ Nga-rô), nữa, trở nên một nước cạnh tranh ghê gớm cho các nước tiên tiến xưa - ở Á, Úc, và « mấy nước hậu tiến Âu châu (như Tây Ban Nha), công nghiệp chế gang và thép cũng mở mang rất chóng. Từ 1913 đến 1929 ngạch sinh sản thép ở cả thế giới tăng thêm chỉ hai phần ba, mà ở Tây-ban-nha tăng gấp bốn, ở Nhật bản tăng gấp tám, ở Ấn-độ tăng gấp 17 lần. Còn gang thì ngạch tăng sinh sản cả thế giới chỉ thêm có 25%, mà ở Nhật và Ấn thêm đến gấp sáu. Xem thế thì biết cũng trong một khoảng thời gian ấy, công nghiệp thép và gang ở các nước tiên tiến vẫn có mở mang thêm, nhưng chậm hơn nhiều.

Về nghiệp dệt, sự phát-triển ở các nước tiên-tiến và các nước hậu tiến sai-sút nhau lại nhiều hơn nữa. Từ 1905 đến 1929, số máy dệt ở Anh thêm 20%; ở Đức Pháp thêm 20%; mà ở Ấn-độ thêm đến 207%, ở Nhật 800%. Hiện nay, số máy dệt Nhật và Ấn đã nhiều hơn Pháp và hơn Đức.

Về nghiệp kéo bông sợi, từ 1913

SÁCH MỚI

Bản báo tiếp được quyền sách « Văn đề Lập hiến cho nước Nam » cả chữ Nam và chữ Pháp của ông Phạm-Quỳnh chủ bút Nam-phong giới thiệu. Bản báo xin có lời cảm ơn.

Ông Quỳnh thường tự nói ông chuyên về văn học mà không lưu tâm đến chính trị; nay thế thời xui giục mà bởi nhiều ông nảy ra cái tư tưởng chính trị, đem thành kiến của mình mà phát biểu, đã đăng trên các báo Tây Nam còn lấy làm chưa đủ, lại in thành sách mà phát hành nữa, để truyền bá cho rộng ra. Tâm lòng nhiệt thành của ông đối với việc chính trị ngày nay thật không kém gì cái lòng sôi sắn truyền bá học Kiêu lâu nay vậy.

Tuy nhiên bài luận Hiến-pháp của ông, một lý thuyết và một thực hành trái hẳn nhau:

Ông nói: « Quan trường Annam, triều đình Huế đối với dân đã thất cảm tình lắm rồi. Một đoạn nữa ông nói: « đưa thay đổi bằng cách gì mặc lòng cũng còn không lẽ bằng cái triều đình hủ bại, cái quan trường bất lương... » Thế mà ông lại nói: « Trong cuộc cải cách ta bàn đây vẫn cứ giữ Triều - đình và quan trường ngày nay... »

Đã nói: « enay phải khởi hành một cuộc cải cách chính trị to... » lại phân bua rằng: « không có cách gì là cách mạng cả, nghĩa là không có điều nào để độ hiện tại... »

Tiếng-Dân

Đính chính

Số báo 317 ngày 17 mới rồi. Bài XH-thuyết trường đầu cột 1 và cột 3, câu 7, 8 năm nay, nguyên chữ 5, 6 mà sắp lẫn 7, 8 nay đính chính lại.

đến 1929, số ống chỉ (broches) ở toàn Á tăng từ 9, 4 triệu đến 18, 8 triệu, trước chỉ là 6,6% của ngạch sinh sản cả thế-giới mà nay tăng lên 11,5%. Riêng một mình nước Tàu năm ngoài tính đã có 4 triệu ống chỉ. Trong một thời gian ấy, số ống chỉ ở toàn Âu từ 99,5 triệu tăng lên 104,3 triệu, nghĩa là trước là 69,4% trong thế-giới mà nay chỉ có 63,5% mà thôi.

Cuộc công-nghiệp-hóa các nước hậu tiến cứ phát triển lên mãi, khiến tình thế ngày nay khác hẳn tình-thế hồi xưa. Ngày nay, nếu các nước tiên tiến có bị kinh tế ứng trệ thì cái đường khai thác đất hậu tiến đã lấp mất rồi, cách giải quyết trở nên khó khăn hơn trước gấp bội phần... Mà không biết rồi có cách gì mà giải quyết cho có hiệu lực không!

Văn-Đình

(1) Bộ phương diện chính trị ra ngoài, về mặt kinh tế, thực dân là một kẻ không có nền kinh tế tự trị vững vàng, không đủ sức mà đương tranh với nước ngoài, thành thử bị sự kinh tế nước ngoài chi phối. Vì như các nước Công-hóa ở Nam Mỹ vốn danh nghĩa thì đều là những nước độc lập mà kỳ thực không khác gì các nước thực dân kia.

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

CHUYÊN HAY

Câu chuyện

«Lộn Nhộng» 蠶 蛹

(Bác-kính hoàn lại Bác-kính)

Tục ta có tiếng «lộn nhộng» nghĩa là tâm hóa ra nhộng, nhộng hóa ra bướm, bướm đẻ trứng lại sinh ra tằm, tằm lại hóa ra nhộng, lộn quanh sinh hóa mà nhộng hoàn lại nhộng. Nên nói lộn nhộng là có ý chỉ việc gì xoay đi chuyển lại, thay đổi huyền diệu, mà rút cục cũng như cũ. Chỉ có hai chữ mà hàm cái ý nghĩa sâu xa và bao quát, dù chứng tiếng ta nhiều tiếng hay, không kém gì tiếng các nước.

Nước Tàu lâu nay nói chuyện cái cách rất là náo nhiệt, mà cuộc lộn nhộng ấy thấy cũng không khỏi. Năm trên nói liếc kinh là chỗ thủ đó chuyển chế triều Mão-thanh nên quốc dân thủ phủ lập ở Nam kinh. Kế nói Bắc kinh là nơi đó hồi, chính chỗ các nước giao thiệp, danh thắng cũng nhiều, nên sửa sang lại, rồi dời lên là Bắc kinh, để cho khác cái tên kinh đô Triều Thanh trước. Mới rồi (tín ngày 5-9-30) Bắc phương chánh phủ lại nghị quyết bỏ tên Bắc kinh mà khôi phục lại tên Bắc kinh như trước. Lộn quanh một hồi, rồi Bắc kinh hoàn lại là Bắc kinh, không phải câu chuyện lộn nhộng sao?

Công việc trên đời, ta thường thấy lộn nhộng ấy luôn! Không rõ nhà khoa học có cho sự lộn nhộng ấy là tiến hóa không? chờ theo con mắt ta thấy thì nhộng cứ ra nhộng!

H. B.

Sách và báo cấm

Nghị-dinh quan Khâm-Sứ ngày 15 Septemb 1930 cấm lưu-bành và tàng-trữ trong địa hạt Trung-kỳ những sách và báo sau này xuất bản ở bên Tàu:

- 1/ sách Dân chủ 民主
- 1/ báo Thượng hải báo 上海報

CHỈ CÂY NƠI MÌNH

(PHIÊU-LƯU VÀ XÃ-HỘI TIÊU-THUYẾT)
Tác giả: HECTOR MALOT
GIANG-HÀ dịch:

3573 Chương thứ ba mươi sáu (Tiếp theo)

... Nghĩa là con ta đi có đem đồ chụp ảnh theo phải không?

— Thưa, ông Éch-mông lại làm nghề chụp ảnh nữa! đi trong một cái xe, có cả người vơ và đưa con đi theo. Ông có ở lại phố chụp ảnh cho người ta trong mấy ngày...

— Nếu ông có giấy tờ minh bạch, thì cứ đi lên xem không mau hơn sao?

— Tôi xin đọc ngài nghe... Ông Éch-mông ở Xê-ra-ô làm nghề chụp ảnh, qua đầu tháng 11 mới đi... Tra-ni, và đi đến một làng nọ gần đó, ông Éch-mông... phải bệnh...
— Trời ơi! con ta mang bệnh à!

BÀI DIỄN-VĂN

của quan Khâm sứ Trung kỳ đọc tại ngày khai mạc Nhân dân đại biểu thường niên hội nghị 15 Septemb 1930 (Theo bản dịch tòa Khâm)

Trình qui cụ lớn,

Trình qui ngài,

Kỳ hội nghị hôm nay là kỳ thứ nhất trong khóa này. Tôi vẫn muốn như dịp ấy đem những tư tưởng của Chánh phủ Bảo hộ về cách cai trị chung trong xứ Trung kỳ, mà để bày phân vấn với các ngài, và đem ý kiến rất rõ rệt về thương lượng những việc quang trọng trước khi đưa vào hội nghị. Song từ vài tuần đây trở lại, vì có mấy đám biểu tình hồ hành mới xảy ra trong tỉnh Nghệ-An và trong tỉnh Hà-Tĩnh, nên tôi không được rảnh mà làm cho như nguyện.

Hãy giờ đây, tôi muốn theo tinh thần ý mà có mấy lời về câu chuyện kỳ về các ngài lưu tâm đến cách nguy hiểm về sự cố động và sự thì thủ của bọn Cộng-sân đã tràn vào xứ Trung-Kỳ, và để các ngài từ nghĩ phương pháp giúp đỡ Quan trên để trừ cái bệnh tình kỳ đi; làm sao cho khỏi dân đại biểu theo cái chủ nghĩa vô luật chánh trị để làm quốc tế.

Các ngài giúp cho quan trên, tức là giúp cho dân, và các ngài là đại diện của dân.

Mới đây, tôi có tiếp kiến các ngài Đại-Biểu miền Bắc Trung-Kỳ, nhưng là với các ngài ở tỉnh Nghệ-An, nhờ đó mà tôi hiểu rằng những người thông thái, những người biết giữ đạo lý, ai nấy cũng đều rõ sự kiện hần và sự nguy hiểm của cái cơ quan bọn cộng sản là thế nào, ai nấy cũng đều biết rõ rằng nếu theo cộng sản thời sẽ tiêu diệt hết thảy các chế độ của dân tộc văn minh, như là: dân địa sự nghiệp, Quan tước, Gia đình, nhơn phẩm và lao công. Và tôi cũng rõ rằng bọn cộng động tôn chỉ cộng sản từ bên Kinh-dô nước Nga qua đây, cốt làm cho khôn khéo để phỉnh phờ và dọa nạt lương dân.

Ái nấy đã sẵn lòng giúp đỡ, thời nhà nước phải trả nghĩ một cái phương pháp lưỡng kiểm: một là để cho dân khỏi vì sự chất phác

mà bị cái gương già tra mà a tòng, nghe lời dụ dỗ qui quyết mà tuột khỏi tay; hai là bệnh việc lương dân dùng để cho bọn phiến động hành nghiệp dọa nạt, dùng để cho nó làm gì thiệt hại, hay là thù hiềm.

Tôi cũng lấy làm băn khoăn và biết rõ rằng trong xứ Trung-Kỳ, trừ Nghệ-An ngoài, còn các tỉnh hạt khác thời sự an cư lạc nghiệp của dân chưa có rối loạn gì, thời nhà nước lấy sự nhơn từ và khoan ái đối đãi cũng đủ vậy.

Chỉ như trong các tỉnh hạt mà bọn hành động cộng sản đã làm ra mặt, thời phải lập tức tăng nghiêm trị khừ mới được.

Trong lúc tôi ra ở ngoài Nghệ, các thân nào về bậc trí tuệ đã định ninh xin nhà nước mau mau trừng trị. Chính trong các ngài đây có nhiều ngài nói với tôi một cách chắc chắn rằng trong đám a tòng có hai hạng: một hạng bị gương già tra của chủ nghĩa cộng sản mà nghe lầm, còn một hạng nhiều hơn, tuy về phần tinh thần thời khỏi bị vô luật pháp dụ dỗ được, nhưng bị bọn đầu dẫn phiến động dọa nạt và làm nhiều điều tàn bạo, nên phải ủy khải, và lại không thấy ai bệnh vực, nên chúng nó bắt theo mà không giám chống cự lại.

Thật ra, nếu mấy lâu nay hai Chánh-phủ không bỏ đi, là không phải vì bất lực bất năng, cũng không phải vì sợ sệt, chỉ vì muốn tỏ rằng nhà nước muốn dùng lời hiền dụ, lấy đó cách nhơn từ đối đãi trước đã, rồi sau mới dùng đến võ lực. Nghĩa là bất vì chờ phi bất năng, bất vì chờ phi bất đắc. Đến khi đã ra những lời hiền dụ không có thành hiệu, nhơn dân cho cái lòng nhẩn nại và cái lòng nhơn từ của nhà nước là một sự nhu nhược, đến nỗi hàng ngàn người bị tội phiến động hành nghiệp dọa nạt sợ sệt mà theo làm phiến loạn. Khi ấy hai Chánh-phủ, một là theo khuôn câu của kẻ lương dân và kẻ trí thức, hai là suy đi xét lại kỹ lưỡng rồi mới thương đồng định cách trừ khừ một cách minh bạch và một cách rất nghiêm.

Cách trừng trị như vậy là cần lắm. Những bậc biết giữ đạo lý, ai nấy cũng công nhận rằng đúng. Có trường trị như vậy mới khỏi bọn phiến

động bạo dạn càng ngày càng mọc lên, mà có vậy kẻ lương dân mới chắc rằng có người bệnh vực bảo hộ.

Vì có ấy, mau mau phải làm sao để chính đốn sự trị an trong mấy xứ đã bị biến loạn, Co-Mat Viện đã thương đồng với bản chức biệt ủy một ngài Hiệp-Tả đại thần và quan Giám-Đốc Thanh-Tra đại nhơn đi ra phía Bắc. Hai ngài ấy ra đó đã có đủ quyền binh thời tùy theo tình thế mà định đoạt.

Sự cử hành đó là một sự khó khăn, mà Cụ Lớn Hình Bộ Hiệp Tả Tôn Thất Đại Thần đã sẵn lòng nhận đi. Ngài là một bậc minh chánh có nhiều đức tính quí báu mà lại lão thành, ai nấy cũng phải tin cậy, kính phục.

Từ đã lâu ngày nhà nước tự bố trí cái lối hành vi rằng thì thế chánh sách khai hóa và tấn bộ, thì thời một cách vững vàng không tóa đượ cũng không thời sức, và chỉ chánh sách ấy mới xứng với tài lực của quốc dân Đại Pháp thời; thời đầu bắt đầu đi phải tạm dùng phương nghiêm thiết về sự tuần phòng và trừng trị, cũng không sửa đổi cách nào được cái lối hành vi đã tự bố trí đó.

Tôi quả quyết mà đại hồ giữa các ngài rằng nước Đại-Pháp là một nước chuộng tự do, mà cũng một nước giữ trật tự, bởi vì phạm xử nào mà không giữ gìn, không tuân trật tự, thời cái chữ chuộng tự do cũng hư ngôn thôi. Cho nên chỉ bên Đại-Pháp cộng sản không khi nào gây nên cái tệ nghiệt chi to tát cả. Còn ở đây thời việc cần bãi chế bọn nhẩn loạn, sự bình tĩnh chung, không khi nào đi lụy đến nỗi bỏ chánh sách khai phóng của Bảo-hộ đi được, bỏ một vài phần cũng không.

Đặt qui viện ra đây là một điều tỏ ý rất minh bạch về chánh cách ấy, rồi nhờ ý kiến và kế hoạch của các ngài giúp vào, thời chánh sách ấy sẽ làm thẳng lối hăng hái hơn nữa, để dạy dân các việc có thể lợi dụng cho Nam-dân trong cả các sự nghiệp, hoặc về đường tinh thần; hoặc về đường binh thế.

Mà chánh sách ấy vẫn tuân thủ chế độ, truyền-lập, phong-tục của qui quốc với những hòa ước đã ký với qui Liên-Thần.

Ý tưởng của Đại Pháp không có một thì gì lưỡng khả cả, tôi đã gặp dịp mà quả quyết điều ấy với Cụ Lớn Phụ Chánh Thân-Thần và các cụ lớn Co-mat đại thần. Tôi có ý bày tỏ ra đây với các ngài để các ngài về thuật lại cho nhân dân các hạt biết rằng Bảo-Hộ không có khoảnh khắc nào mà lưu tâm xâm phạm đến vinh dự của Nam-triều, đến quyền và thế thống của Đức Hoàng-Đế.

Năm Ất sửu, khi Đức Khải-Dĩnh Hoàng-Đế thăng hà rồi, có lập một bản hiệp ước. Những người nghe không rõ ràng, hay là hoài ý bất hảo nghị luận xuyên tạc, các ra nhiều nghĩa, chờ kỳ thực cái hiệp ước ấy lập ngày mồng năm tháng 11 năm

1925, lập ra cái đề nghị định chức-trách của Quan Phụ Chánh Thân-Thần, của Viện Cơ mật và của quan Khâm sứ, trong lúc ấy chưa tuân theo di chúc của đức Hoàng khảo lưu lại bên qui quốc để học tập cho thành tài.

Thầy chung vẫn định rằng hòa ước ấy cốt yếu tạm thời, khi nào Đức Hoàng Đế hồi loan thời những điều lệ của Hòa ước sẽ đình thì hành liền, và khi ấy tán quân địa vị, một bên đối với quốc dân, một bên đối với Đại-Pháp đều như luật như các Tiên-Hoàng trước. Ý nghĩa trên ấy lúc đầu năm ngoài đã chiếc đoán và đã bình ra công vào bút tích rõ ràng rồi.

Hoàng Đế dự trừ cợ hai năm rưỡi nữa, đến kỳ Nam Giao đại tự sẽ đến, thời Ngài sẽ hồi loan, thời kỳ ấy cũng không xa chi. Khi Ngài về rồi thời các chức sẽ được hồng phúc mà chiêm bái quốc quân, cũng nghiêm thành giá, mà rồi các chức sẽ có cái trọng trách: là những việc Nam-Dân yêu cầu, phải dân lên cho Ngài duyệt giám; mà cái trọng trách ấy phải từ mau ngay bây giờ. Bởi vì đến lúc ấy đức Hoàng Thượng đồng quân đủ các quân quyền, lại có kế hoạch minh kiến của các quan Chánh-Khánh, thời tùy theo thương đồng với Pháp Quốc mà nghị định một

Pháp-hoa-tự-diễn thứ dịch đáng hơn hết. Lớn 6500 - Nhỏ 0500. Bản tại QUAN-HAI-THU-ĐIEM - HUE

Thầy giỏi thuốc hay mà có lòng từ thiện.
? ? ?
AN MẠCH CHO ĐƠN MÀ KHÔNG LẤY TIỀN
Am-hiêu bệnh-tinh người Nam ta, an mạch chữa bệnh, theo khoa học tân thời, rất là thần hiệu, chỉ có thầy thuốc **ĐIỀU-NGUYỄN ĐẠI DƯỢC PHONG** số nhà 121 hàng Bông cây đa cửa quyền **HANOI**

MỘT TIN MỪNG...

ràng hiệu thuốc **Tham-thiên-Đường** có thuốc **Bô-huyết khu-phong chuyên trị chứng phong-thấp tê-liệt của các ông già bà lão.**

Mỗi chai giá 1\$50

Hiệu nâu dậu, chế nước-hoa, dậu-thơm VIÊN-ĐỆ ĐỒNG-HỚ

Đã phát-hành:
KHUYNH-DIỆP là thứ dậu bấy lâu đã nổi tiếng là rất hay. — Bán khắp các nơi 4 hạng chai: A, B, C, D; còn hạng chai lít và thùng 18 lít, chỉ bán cho các hiệu Bảo-Chế và các nhà xuất-cảng đã có thương lượng trước.
— **Sông-Hương** = Nước-hoa nước;
— **Trâm-Huê** = Nước-hoa khô;
— **Ba-Cô** = Dầu-thơm xức tóc;
— **Hộp Thủy-Mạc (vê), Huê-Mộc (trơn), Đồng-Hớ (chạm lọng),** mỗi thứ hộp đều có đựng 1 Khuynh-Diệp, 1 Sông-Hương, 1 Trâm-Huê, 1 Ba-Cô.
Sắp phát-hành:
MƯỜI-THƯƠNG với **THIÊN-MỤ**
Còn cần nhiều Đại-lý ở Nam-kỳ, Ai-Lao, Cao-mên.

Bê rìn trông thấy mà sợ hãi vô cùng.

Nhưng thỉnh linh ông Vũ phần ngược m... lên, trên mặt đầm đìa nước mắt, và đưa tay trên bàn bồm chướng đến kêu ông Tu luôn và hai người cháu. Tay bắm quá mạnh, chướng rung khác thường, cả ba người nghe liền chạy vào phòng.
« Ta luôn, Tê ở đó và Ca: i mia đều có mặt đủ để phải không? »
Cả ba đều đáp.
« Ta mới được tin con ta đã chết. Tin ấy rất xác thực; Ông Ta luôn phải lập tức báo thọ đình công; hãy nói đến thoai cháu tri khấp rằng đến ngày mốt trong các nhà máy mới khởi sự làm việc lại; và trong ngày mai tại các nhà thờ ở Ma rô của, Thành Bi boa, Hết so, Ba của v... đều có lễ cầu hồn cho con ta ».

Mấy người kia vừa muốn cất tiếng chào buổi, thì ông đã ngăn ngay và nói:
« Ta cần phải ở một mình đã ». Nghe linh, mọi người đều đi ra

chỉ còn Bê rìn còn ở trong phòng. Ông Vũ phần hỏi:

« Ở rê li, mầy có đó không? »
Tiếng dạ của con Bê rìn, chen lộn với tiếng khóc.
« Dân ta về nhà ».
Ông Vũ phần vịn vai con Bê rìn mà đi ra; tất cả thợ thuyền cũng đều lần lượt kéo về, cả tin b. đn truyền lẫn ra, nhà này qua nhà khác, không một ai là không b.ét. Ông Vũ phần trước kia thì đi đứng ngay thẳng cứng cỏi, bây giờ lại cái xuông vịn chặt trên vai con Bê rìn, ai trông thấy cũng tự hỏi không biết lần này ông có sống hồi không.
— Câu hỏi ấy con Bê rìn lại càng hỏi lấy và xoi xa hơn ai hết; nó nghe cái tay ông Vũ phần chống trên vai mạnh hơn mọi lúc nhiều thì đủ biết cái tin sét đánh kia đã làm cho ông đau đớn biết bao.
Đến nhà, ông vào phòng rồi cho con Bê rìn ra, dặn nó:
« Ai có đến hỏi, mầy hãy nói cho họ biết vì sao ta không tiếp, và đừng cho ai vào hỏi ta nữa gì hết ».

Con Bê-rin sắp lui ra thì ông lại nói:

« Thế này mà trước kia mầy nói mà ta không muốn tin! »
Chương thứ ba mươi bảy Trong cả đêm ấy, tại dinh ông Vũ phần người đến người lui lấp lợp:
Cả cha mẹ Tê ở đó, và cha mẹ Ca: i mia, và mấy vợ chồng người con gái bà Ba, lòng được tin này đều đến liền. Nghe đến chuyện rủa ro của ông Éch-mông thì ai cũng nóng nảy đi đến, mà ai cũng nói đến đó là lla h. th. Bây giờ mới chắc hẳn rằng cái chỗ ông Éch-mông là ở trong người. Ai là người sẽ thế vào đó? Chính ngày nay là ngày mà ai nấy cũng đều rần rức đem cả tài trí mà mưu chuyện lợi riêng. Nhưng nếu cả công nghệ kia, một sức mạnh trong xã, mà mai sau sẽ ở tay một người bất lực như Tê ở đó thì nguy hại cho xã này biết chừng nào! Mà nếu sự nghiệp kia mà ở tay một người làm thường như Ca: i mia

cải quần thì cũng nguy to. Và lại hai cốt gia đình kia không sao chịu thuận nhau mà chia nhau cho hai người cháu được cộng hưởng gia tài; ai cũng muốn được cả một mình, còn người kia thì không chỉ cả.

Con Bê rìn sáng hôm ấy tưởng thế nào bà Bơ lòng và bà Bá đa Vinh cũng đến phòng nó hỏi chuyện. Nhưng nó không thấy ai hết; vì thế mà nó hiểu rằng ngày nay người ta không đến đến nó nữa. Thật ra chúng là bà con với ông Vũ phần, người là anh, người là chị, người là cháu, còn nó chẳng qua là người dang.
Nó cũng chờ ông Vũ phần gọi nó để dặn ông đi nhà thờ như mọi bữa nhà như, nhưng cũng không thấy. Khi nghe tiếng chuông giục giờ làm lễ thì thấy ông Vũ phần vịn vai người Anh mà cùng bước vào xe kiếng với người chị và người chị dâu; còn các người khác cũng đều lần lượt lên các xe khác mà đến nhà thờ. (Còn nữa)

cải chính thể làm dân mới ở nước Nam ta. Hiện Ngài du học tại một chỗ Kinh Đô tri tuệ lớn ở Âu-châu, thời cải chủ nghĩa cận đại dùng mà thông tri ở các nước Âu-châu, ngài đã học tới nơi, thời chắc rằng làm thời dự thảo cải bản chính thể mới, Ngài sẽ thủ ý những truyền tập qui bản của nước Nam ta mà tùy theo tư tưởng cải đời thiếu ngại, mà tham dụng cải chủ nghĩa cận đại ấy.

Từ bây giờ cho đến khi đem các việc đã nói chắc chắn rõ ràng trên sự làm một đoàn chuyên biến cựu Việt-Nam ra tân Việt-Nam mà dâng vào quốc sử, thời tôi ăn cần xin các chức, trên vì trung thành với quốc quân, dưới vì ưu ái với đồng bào, vào dụng hết thảy chức quyền, hết thảy oai lệnh mà giữ trật tự và giữ sự trị an trong nước và cần phải có hai điều ấy các chức trọng khi nghiên cứu các biệt khoản đã trình với các chức nghị-luân, thời cũng phải nghiên cứu luôn, từ ngày bây giờ, những vấn đề quan trọng đề ngày sau trình Hoàng-Đế thẩm định.

Xin các chức phải biết cho rằng các cụ Co-mat khi nào cũng lấy cái trí thức minh mẫn mà giúp đỡ các chức, mà các quan Đại-Diện Đại-Pháp cũng lấy lòng thành tín mà hộ trì cho các chức luôn luôn, để cho các chức làm cho xong cái gánh nặng hai vai ấy.

Nay các chức khởi đầu nhằm lúc nứt thời phiến động, tôi cầu nguyện rằng sẽ như ai nấy cũng đều sẵn lòng giúp đỡ, dâng đến lúc mãn khóa là được gặp thời kỳ thăng bình, phong hậu và tấn bộ. Tôi xin thay lời hết thảy các chức mà đem lời cầu nguyện sốt sắn chân thành ấy tâu qua Hoàng-Đế và quá quyết với ngài rằng các Đại-Thần, quốc dân và nước Bảo hộ ai nấy đều lấy lòng trung thành, ái dãi chăm nom gìn giữ thảy chung cái Kim-ân của các tiền triều lại cho Ngài một cách vững vàng.

Thời, xin khai mạc hội đồng thường niên năm nay. Le Roi

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Công việc của viện dân biểu Trung kỳ hội đồng 15-9-30

Ngày 15 Septembre

Buổi khai hội bản báo đã tương thuật kỹ trước, nay đang những công việc của viện sau khi đọc diễn văn.

Viện bầu ban Trị sự như sau này:

- Nguyễn Trác Nghi trưởng
- Trần bá Vinh Thư ký
- Phạm văn Quảng Phó thư ký
- Lê trung Khuôn
- Huỳnh văn Ngô
- Hồ văn Vinh
- Hồ thanh Châu

NGHỆ-AN

Cộng là hiệp hiêm

Hôm thượng tuần tháng bảy Âm-nam vừa rồi, quan linh đến xét nhà ông Trần Đóa ở làng Dương-Phổ, tổng Nam-Kim, huyện Nam-dân.

Nguyên làng Dương-Phổ xưa nay có hơn một trăm mẫu ruộng công cho dân cấy cấy làm ăn. Đã bấy năm nay, các lý-bào và phủ bộ lập mưu bán lần với nhau. Đã không đất ruộng làm ăn mà sưu lịch cũng cứ phải nộp, vì thế mà dân kêu van cực khổ. Bữa trung tuần tháng sáu nhuận, dân có làm đơn kêu lại quan huyện Nam-dân, song đơn ấy không có hiệu quả. Sau bọn cường hào cướp đất ruộng ấy được tin dân kiện ở huyện thì làm giấy hoang báo ở tỉnh rằng dân trong làng có tên Trần-Đóa âm mưu tỵ hội bọn cộng sản. Tỉnh tòa sức về huyện phải người về xét nhà ông Trần-Đóa, nhưng chẳng có gì là khả nghi cả.

Người biết chuyện

quan sứ Hà-lĩnh, xin biệt bảo lý trưởng. Quan Sứ giao cả lại cho quan phủ xét. Vừa cận kỳ sưu thuế thì-thức-Quan được tờ sớ có lưu. Rồi đó Quan ta thông đồng với mấy tên hào cụ để những lạm:

Bọn kỳ sưu thuế hẳn cùng một tên 1\$50, 30 tên 4\$500, và bỏ trích nửa, mà từ lịch thì chưa có giấy sớ. Dân làng ưc tình quá, rủ nhau làm đơn kêu quan phủ. Chưa biết xử đoán thế nào.

QUẢNG-NAM

Vụ đạo kiếp lờ mờ ở huyện Tiên-phước

Vụ án đạo kiếp lờ mờ ở huyện Tiên-phước mà bản báo đã đăng mấy số kỳ tháng trước. Tỉnh tòa đã sức về huyện xét, rõ là vì sự hiệp hiêm vu hãm, không có chút chứng cứ gì, nay Võ-Trà đã được tha về.

Một tên binh dân không tội lỗi gì mà niết lời vu hãm, giam đến bốn năm tháng, mới cả công ăn việc làm, theo điều luật dân nhân nhập tội 3 thì cái tội của bọn đồng lý kia không thể dung được, không rõ thân Công lý vì có gì mà không soi tới?

BÌNH-DỊNH

Kiểm cách lấy tiền, hãm hiếp vợ người

Làng Hưng-lạc chúng tôi (Phủ-mỹ, có một số ruộng muối. Năm nào nhà nước cũng có phải một viên đội đến coi cho chủ điền làm muối. Hiện nay là viên đội H. đ. L. Khi y mới đến được bảy ngày thì chủ điền đến xin phép cho ruộng muối thì người vợ y ở trong nhà chạy ra thỉnh: đờ ngu, đờ không biết phép. Chủ điền đều lấy làm ngạc nhiên, sau mới hay là sự thiếu lễ tân quan; anh em chủ điền coi nhau ra vẻ, kẻ lo gà, người lo vịt, v. v. sáng hôm sau kéo nhau đi lễ tân quan, thì y tiếp đãi một cách rất vui vẻ.

Đến lễ mừng năm, trước mấy ngày, y cho anh linh là đi truyền cho gia đình rằng: lễ này không ai được đem lễ vật gì đến sớ, cứ cho đại nạp mỗi đồng muối: lớn một đồng, nhỏ thì bảy cái cho chỉ năm cái là được. Lễ mừng năm rồi kể đến lễ thành chung, cũng vậy, có một điều khác là y bảo rằng lễ này lớn nhất, phải đi mỗi đồng là 1\$00, Lễ thành chung xong rồi, lại đến lễ thăng thưởng, y làm tiệc cho mời tất cả chủ điền. Lại thêm mừng một tháng bảy đầy, y mua một cái đầu heo, cho mời tất cả chủ điền đến uống rượu; chủ điền cũng phải góp nhau lại được 31\$50 mà đi cho y, kéo sớ chuyện hãm dọa. Còn ngoài ra đối với dân bà con gái một mỗi gánh muối, nhiều chuyện hiệp đáp rất đẽ hèn nứa.

Viên đội này đã bị con ma kim tiền 6 thời miên 6 rồi, không còn biết đến nghĩa lý là gì mà mấy bác điền chủ muối cùng dân bà con gái thì quá nhu nhược thất thã! Ngán thay! H. L.

BẮC-KY

Cải án bức tử

Trịnh-văn-Chí ở làng Ninh-Cường huyện Trực-Ninh, năm xưa đã ném chết người vợ bằng một cái bình với. Mà việc im, im vì thế lực kim tiền. Sau mấy tháng tang giá đổi, Chí lấy vợ khác là Phan-thị-Dậu. Hôm không hay tháng sáu trước ta, Trịnh-văn-Chí thua bạc, liền lần đợc cái bà bao của vợ. Chẳng được, Chí ta lôi tuốt vợ lên gác, xé tan quần áo, lấy giấy trói vợ vào chân giường. Có Dậu kêu to lên một vài tiếng; chẳng chừng vũ phu nhét cái đé vào mồm, rồi lấy vải buộc ngang. Một lúc sau, phần bị đau đớn, phần bị ngại hơi, có Dậu chết. Đến năm giờ chiều, Chí thất thểu về, có bà con đánh thêm trên nữa cho bà con mền, thì đi thôi! có Dậu đã cứng đờ. Tỉnh sao? Chí ta liền lấy giấy treo cổ vợ lên sà nhà rồi trói hồ lang xôm.

Oan hồn hồn hiên, Phan-văn-Nghị anh có Dậu thấy em gái chết một cách nhanh chóng mới đi trình quan về khám. Giữa đường gặp quan, đầu đuôi kể hết sự tình rồi dẫn quan về khám. Tới nơi, một

cái thày có giấy buộc cổ mà sao không thấy phỉ mội? một mội ngời! Thày ấy liền cho bỏ vào xe chạy lên tỉnh khám nghiệm. Còn Trịnh-văn-Chí thì giải về huyện lấy cung. Quan Hàn Trịnh-văn-Nhân anh ruột Chí nhận cho Chí, về. Thế là Chí ta từ đấy trốn biệt.

Kết cục cái án vừa mới xử xong:

1) Thủ phạm làm cho vợ phải chết, Trịnh-văn-Chí bị năm năm tù, năm trăm bạc phạt và một trăm bạc bồi thường Phan-văn-Nghị.

2) Quan Hàn Trịnh-văn-Nhân bị bãi tháng tù.

Đầu đuôi vụ án bức tử là thế. Chy em bạn gái nên ghi vào sổ, để năm nghĩ thử xem. (T. N.)

NAM-KỲ

SAIGON

Lại biểu tình

(Theo tin La Dépêche ngày 12 Septembre) Chiều hôm 11 Septembre, lúc chạng vạng, tại làng Vinh-lộc nghe trống đánh liên thình, đảng viên cộng sản ở chung quanh đến hội hiệp lại.

Liền đó ba toán lính tuần (thai toán ở Gia-dịnh một toán ở Cholon, kéo đến nơi nghe tiếng trống. Hai toán lính tuần ở Gia-dịnh gặp dân biểu tình giải tán được ngay, không cần đến súng ống; lại bắt được 10 người. Còn toán lính tuần ở Chợ lớn thì rình trên con đường Vinh lộc - Bình-tự-Đông, bắt được vài người biểu tình đương chạy trốn, nhưng sau thấy một toán biểu tình khá đông có súng ống kéo đến, phải bắn; rồi lại bắn trúng ngay nơi ngực 2 người lính tuần trong toán lính tuần Gia-dịnh đương dẫn mấy người bị bắt.

Cũng ở Vinh lộc đảng Cộng-sản có rải truyền đơn cổ động.....

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG-TÍCH

Bệnh Phòng-Tích dân ông, dân bà sức kém thường hay bị, nhất là từ 25 đến 50 tuổi hay bị lắm, vì cơm no, rượu say, vật ham tình-dục hoặc ăn xong đi ngủ hay nằm ngay nên thụ bệnh: gọi là Phòng-tích. Khi thụ bệnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, ốm không muốn ăn, ăn thì hay ợ thợng đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng đầy. Mới bị uống 1, 2 liều, lần 4, 5 liều, uống không uống phải, chứng bệnh ấy thấy sẽ chữa hoặc khỏi ngay.

Mỗi liều chia hai lần uống, giá: 0p 40

VỎ-BÌNH-TÂM, 178 bis, Route Leclercq, HAIPHONG.

AN-TU Kim-tiền năm 1926

TRUNG-KỲ CHÍ-ĐIỂM:

- HUẾ: Vinh-Tông, thương nhân phố Gia-long;
- TOURANE: Trần-thị-Kim - Huyện avenue du Musée;
- TOURANE: Nguyễn-thị-Hoà, phố Đỗ-hữu-Vỹ;
- NEATHRANG: Mừng Lương Thu-Quán
- TAM-QUAN: Hiệu ông Đệ-Chấn;
- QUANG-NGAI: Nguyễn-ngọc-Anh, Thập Tru. Mộ-Đức;
- QUANG-NGAI: Chế-Hoàng ở Sông-Vĩ;
- VINH: Sinh-Huy, phố Gare.

Khép ba kỳ có Đại-lý bản ca.

AI MUỐN HỌC MÀY?? AI MUỐN HỌC NGHỀ CHAUFFEUR??

Ba tháng thành nghề có bằng cấp. Nhà nghèo khởi đầu tiền ăn học, th màn mau gọi thợ thường lương công ông Nguyễn-hữu-Sở

chủ ruộng muối Ninh-chữ PHANHANG

Rượu muối ông mỗi năm thu hoa lợi 50 000\$. Có máy nước chạy vào ruộng, có xe camions chở muối, mỗi ngày 700 ton. Có thợ người lấy là M. De Monfreid, Mécanicien diplômé ở bên Tây, để coi máy sửa máy và dạy máy, dạy chauffeur.

Học trò bất kỳ tuổi lớn, nhỏ, đàn ông, con trai, hay đàn bà, con gái, đều được vào học cả. Nhà nghèo có làng làng nhận thiết lập hạnh cha mẹ tốt, thì nhà nuôi cho ăn học, khởi đầu tiền, nhưng sau khi thành nghề, phải làm thì công một năm, nuôi cơm ăn, cho áo mặc, mà không tiền công.

Al muốn, nên mau mau viết thư thường lương trước, kéo trễ.

Nay cáo bạch

VIỆC THE - GIỚI

TRUNG-HOA

Đảng Cải tổ đối với Chính phủ mới

Tin báo Tân nói: Bắc-phương Chah-pô đã thành lập. Ngày 7 Septembre, Diêm-tích-Son đến Lào-binh (nay đổi lại Bắc-kính) buổi cuối nhĩ!; Diêm đi nhận chức chủ-tịch Ủy-viện-hội. Đảng Cải tổ đối với chính-phủ mới, tuyên bố giữ thái độ liêu cực.

Tình hình khủng hoảng ở phương Bắc gần đây

Tin báo Tân. - Ở phía nam Thiến-tân, ngày 21 tháng trước, nửa đêm bỗng có hai tiếng nổ đạn nổ, nhà cửa ở xung quanh đó và nhà hàng ở chợ Nam-thị đều bị đổ nát. 5\$ Mặt-tham được tin nói có biến-động cách mạng, liền ra lệnh cho quân-đội đóng-viên, và thiết quân luật, nhà hàng đóng cửa sạch, giữa đường phố rất ít người qua lại. Sau đó, có vài ba người tình nghi, họ không chịu khai tên tuổi, bởi vì ném tạc đạn có tiếng chốt chốt trịch không thì họ nói là phải. Không những ở Thiến-tân, ở cả vùng Trực-lệ, Hà-nam, không khai rất nhiều liệt, thường có bọn cách-mệnh vào-động bị một luôn. Mới rồi ở Nam-quan, bắt

SÁP DỜI ĐI NƠI KHÁC

Sau ngày 22-9 1930 thì xưởng chế tạo bánh ghê kiệu THONET của ông Phạm-cự-Hải sẽ dời về Qui-nhơn.

được một người thủ lĩnh hội Hồng-Sơn; ở đoạn bắc đường Tân-phổ lại có tờ tuyên ngôn của hội ấy. Ở Kỳ-châu, Nam-cung, bọn Hồng-sơn có quân đội, gồm nhiều phần tử binh lính Diêm Phang nhập vào, do Lưu-Phổ chỉ huy, 5\$ Mặt tham Sơn tây và Hà-nam đi hội họp các viên huyện-trưởng để trừ cách đả-phòng.

Trung Đức hàng không hiệp ước

Có tin chắc rằng bên hiệp ước ký đi do, đại biểu Nam-kinh ký công đại-biên một Công-tý Hàng-không lớn bên Đức. Nay mai sẽ đi đến đình công Ngã Xò-Việt để mở một đường hàng không từ Đức sang Tân, bay ngang Nga, cơ cụ do Công-tý Hàng-không Đức dự bị.

Tình hình Quảng Tây

Tướng Long Văn, chủ tịch tỉnh-phủ Vân-Nam sắp tuyên thệ 3 vạn lính nữa, để bề vào mấy đội lính đi đánh Quảng-Tây (chết bệnh và chết tại trận rất nhiều). Nghe nói trong lúc đánh nhau ở Nam-ninh, quân Long-Vân đi đánh trận bao nhiêu đến chết sạch. Long Văn nói Vân-Nam và Quảng đông của phải liên hiệp cùng nhau. Báo Tân đăng tin rằng Triệu Thủ, Dương Tiềm đến phía nam Hà-nam vận động tuyên quân, hiệp lực cùng Đường-sinh-Minh, thanh thế mạnh lắm; quân Quảng-tây có một phần vào Hà-nam là cố để liên-lực cùng Đường và Triệu.

Cần dùng

Cần dùng hai người thợ ảnh 1 người retoucher, 1 người opérateur và biết sửa sọc cả mọi việc. Ai làm xin viết thư thường lương.

NGUYỄN-CHÁNH Commercant Dalat

Ai bảo ảnh tráng-men đắt?

Hiệu Hương-Kỳ muốn cho ảnh tráng-men lưu-hành được rộng nên đã tinh hạ giá để chiều khách. Các Ngài nên quá bộ đến xem mới biết ảnh tráng-men ngũ sắc có nhiều kiểu đẹp lạ lùng.

1) VẤN CỐ KHÍ-PHÁCH NÊN XEM NGUYỄN-CÔNG-TRỨ VẤN-TẬP: Thơ phú: 0\$40 - Catrú 0\$40. Toàn tập (có phụ thêm Tiđusú) 0\$80

2) HỌC CHỮ HÁN KHÔNG CẦN THẦY: HÁN-VĂN TÂN GIÁO-KHOA THƠ: Lớp Trung-đẳng (cours moyen) 0\$30. Lớp Cao đẳng (cours supérieur) 0\$86. Do ông LÊ THƯỜNG, Lycée Albert Sarraut Hanoi, soạn. Các hiệu sách lớn tại HANOI, VINH, HUẾ, SAIGON, đều có bán.

SOCIETE D'ENTREPRISES DE TRANSPORTS & GARAGES D'ANNAM

Hội S. E. T. E. G. A. là hội trách-nhiệm lưu-bạc, vốn được thay đổi, hội số tại Quinhon, xin bố cáo các ngài biết rằng hội định kêu thêm vốn 20 000\$000 ntra, cho được 40.000\$000.

Hội S. E. T. E. G. A. trước đã thành-lập theo thức Hội chuyên-trách tập-cổ thường, để khởi-sự ngày 17 Avril 1927, và mới đây (xem báo Tiếng-Dân số 278) đã đổi lại theo thức hội bây giờ, để cho các ngài cổ-đóng, chỉ chịu trách-nhiệm số cổ phần của mình chung, và nếu muốn ra hội, thì có thể ra được.

Năm đầu hội S. E. T. E. G. A. để mở hai hãng sửa xe (garages) lớn ở Quinhon và Nhatrang. Đồng tâm chỉ về nghề-nghiệp và sự tin-xiao của thợ-thuận để làm cho hội được đong đặng thành-lập.

Hội thêm vốn là để được đủ tiền lưu-động mà tổ-chức việc buôn bán xe ca-my-ông (camions) và xe hơi (voitures automobiles) mà các nhà Tây vẫn lòng ký-thác cho hội.

Mỗi phần hàn là 100\$00. Những phần hàn ký sẽ biếu - nhận trong tờ kêu thêm vốn của hội.

Các giấy phần hàn phải đính theo mà gửi đến cho Hội-Sở ở Qui-nhơn, hoặc gửi cho Trung-Pháp Ngã-hàng (Banque Franco-Chinoise) hay Đông-Dương Ngân-hàng (Banque de l'Indochine) để ghi vào sổ của hội, lại phải đã cho đủ tên, họ, chữ sinh đẻ, nghề nghiệp, chỗ ở.

Số vốn kêu thêm đó, khi nào đủ, thì khóa sổ. Nhưng chậm lắm là 30 septembre 1930. Quá hạn ấy, những phần hàn không nhận, sẽ trả lại cho chủ ký, phí tiền trả lại về phần hội chịu.

Có câu việc gì, xin hỏi Monsieur le Directeur général de la S. E. T. E. G. A. à Quinhon.

ENSEIGNEMENT PRIMAIRE SUPERIEUR

Ecoliers!

Voici le journal que vous attendiez avec impatience:

LE DEPSFI

organe de préparation au Diplôme d'Etudes primaires supérieures franco-indigènes, fondé par

M. MICHEL

Licencié-ès-sciences, ayant professé pendant 14 ans, dans diverses Ecoles publiques de l'Indo-chine,

avec la collaboration des Professeurs les plus expérimentés du 2e degré.

Ce périodique bi-mensuel contiendra les textes et développements des sujets d'Orthographe, de Composition française, de Mathématiques, de Physique, de Chimie et de Langue annamite, pour la 1ère, la 2e, la 3e et la 4e Année, ainsi que les développements des sujets proposés aux examens primaires supérieurs en Indochine.

Le premier numéro paraîtra le 5 Septembre 1930.

Abonnement annuel: 6\$

Prière de s'adresser à M. MICHEL

1, Rue Lanzarotte SAIGON

Sách nên xem

I - Chính trị nước Pháp của ông Vê-Trach biên-tập. Quan Hải-Tung Thư (đường Gia-long, Huế) xuất bản, giá 0\$15.

II - Gia đình giáo dục của ông Nguyễn-bá-Học soạn, hai ông Nguyễn-Minh và Nguyễn-văn-Khải xuất bản, bán tại nhà ông Ng.-văn-Khải, 117 bis, hàng gai Hanoi, giá 0\$35.

III - Học sinh tu trí của ông Ng.-bá-Học soạn, cũng bán tại nhà ông Ng.-văn-Khải, giá 0\$20.

Xin giới thiệu cũng đọc giả và cảm ơn tác giả đã gửi tặng bản báo.

B. B.

Tòa Kiểm duyệt bỏ

LỜI RAO

Tên tôi là Nguyễn-văn Thuýét dit Ngan, commerçant rue Gia-long, Huế, có lời rao cho quý hiệu, quý ông, quý bà biết rằng: Ngày 10 tháng 5 1930, tôi có gói tự gare Huế ra gare Quảng-trị hai kiện bao sọc xanh, tôi có làm dấu riêng của tôi bằng chữ triện vuôn, in mực đỏ, mà không biết ai nhận lộn của tôi hết một kiện 50 cái bao mới mà bỏ lộn lại gare Quảng-trị một kiện nhỏ 25 cái bao cũ.

Tôi có nói với thầy Thiệu gare Huế truy lại cho tôi, nhưng thầy chưa truy được mà tôi gặp đùng, nên phải rao cho quý hiệu, quý ông, quý bà, ai nhận lộn, xin trả lại hoặc viết thư cho tôi, thì tôi cảm ơn lắm. Nếu không trả lại, mà tôi gặp đùng bao chỗ nào, thì tôi lấy lại, lúc ấy chắc mất thế giá của quý ngài.

Nguyễn-văn-Thuýét

HÀ-TỈNH

Đã bãi dịch sao còn thu thuế?

Đó tháng tư năm nay lý trưởng Đặng Yên-hội (phủ Đức-thọ) là Bồi-thức-Quan vì phở trẻ việc quan nên bị bãi dịch. Y vận dụng cách thế nào đó mà hào cụ mạo ký tên dân làm đơn nguyện lưu xin tại tỉnh phủ. Dân làng hay bèn làm đơn kêu tại

